

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5215/UBND-KT
V/v báo cáo kinh phí
phục vụ công tác phòng,
chống dịch Covid-19 trên
địa bàn tỉnh

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Công văn số 10968/BTC-NSNN ngày 23/9/2021 của Bộ Tài chính về việc báo cáo kinh phí phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh; trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 2966/STC-NS ngày 01/10/2021, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo như sau:

I. Báo cáo tình hình kinh phí phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh:

1. Tổng nhu cầu kinh phí phòng, chống dịch Covid-19; hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, bố trí để mua vắc xin theo Nghị quyết số 21/NQ-CP: 671.657 triệu đồng.

2. Tổng nguồn lực: 553.661 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn địa phương: 380.995 triệu đồng, trong đó:

+ Dự phòng ngân sách địa phương: 122.816 triệu đồng;

+ Quỹ dự trữ tài chính: 40.000 triệu đồng;

+ Nguồn cắt giảm, tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên theo Nghị quyết số 58/NQ-CP của Chính phủ: 62.486 triệu đồng;

+ Nguồn kinh phí cắt giảm theo Nghị quyết số 86/NQ-CP của Chính phủ: 59.820 triệu đồng.

+ Nguồn cải cách tiền lương của địa phương: 95.489 triệu đồng.

+ Nguồn khác (kết dư, chi thường xuyên khác): 384 triệu đồng.

- Nguồn Trung ương phải hỗ trợ theo quy định: 122.584 triệu đồng.

- Nguồn huy động, đóng góp: 50.082 triệu đồng.

3. Tổng kinh phí đến nay đã chi cho phòng, chống dịch Covid-19: 174.304 triệu đồng, trong đó:

- Kinh phí phòng, chống dịch (theo các Nghị quyết của Chính phủ: số 16/NQ-CP ngày 08/2/2021, số 17/NQ-CP ngày 09/02/2021, số 48/NQ-CP ngày 06/5/2021, số 58/NQ-CP ngày 08/6/2021, số 79/NQ-CP ngày 22/7/2021): 169.983 triệu đồng.

- Kinh phí hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ: 4.321 triệu đồng.

(Chi tiết như Phụ lục kèm theo)

II. Đề xuất, kiến nghị:

1. Căn cứ quy định tại Quyết định số 482/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 68/NQ-CP của Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Tài chính hỗ trợ kinh phí mà địa phương đã chi cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 đến thời điểm hiện nay là 11.666 triệu đồng (chi chế độ đặc thù là 9.938 triệu đồng (33.125 triệu đồng x 30%), chi hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 là 1.728 triệu đồng (4.321 triệu đồng x 40%).

2. Theo quy định tại Quyết định số 482/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Nghị định số 68/NQ-CP của Chính phủ thì ngân sách Trung ương chỉ hỗ trợ chế độ đặc thù, hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Trong khi đó nguồn ngân sách địa phương chi cho việc sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị y tế, thuốc, hóa chất, vật tư y tế, phương tiện phục vụ phòng, chống dịch Covid-19, hoạt động của các bệnh viện dã chiến,... là rất lớn và đến thời điểm hiện nay đã chi là 97.778 triệu đồng (không bao gồm nguồn huy động, đóng góp), nên rất cần sự hỗ trợ từ ngân sách trung ương để địa phương có nguồn kinh phí chi cho công tác phòng, chống dịch Covid-19. Hiện nay, tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh còn diễn biến phức tạp, để giảm bớt khó khăn cho địa phương, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Tài chính quan tâm xem xét trình cấp có thẩm quyền hỗ trợ 50% kinh phí mà địa phương đã chi sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị y tế, thuốc, hóa chất, vật tư y tế, phương tiện phục vụ phòng, chống dịch Covid-19, hoạt động của các bệnh viện dã chiến,... là 48.889 triệu đồng (97.778 triệu đồng x 50%).

Kính báo cáo và đề nghị Bộ Tài chính quan tâm xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Bộ LĐ-TB&XH;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Y tế, Tài chính;
- VPUB: CVP, PCVP, KGVX, CBTH;
- Lưu: VT, KTTiền581.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hoàng Tuấn

TỜNG HỢP KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19; HỒ TÀI NGUYÊN LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG DO TÁC ĐỘNG CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19 VÀ NGUỒN LỰC DÀNH ĐỂ MUA VẮC XIN TRONG NĂM 2021



UBND-KT ngày 10/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

Đơn vị: triệu đồng

Tổng nguồn lực																	Chia ra theo nguồn			
Stt	Nội dung	Tổng nhu cầu kinh phí	Tổng cộng	NSNN	NSDP đảm bảo theo quy định	Gồm				Tư nguồn hỗ trợ theo quy định	Tư nguồn huy động, đóng góp	Tổng kinh phí đã chi	Gồm					Huy động đóng góp		
						Gồm			Quỹ DTTT				Nguồn khác	NSDP	Dự toán dự phòng NSDP	Quỹ DTTT	Cải thiện, tiết kiệm chi tăng thêm năm 2021		Nguồn chi khác	
						Dự toán dự phòng NSDP	Quỹ DTTT	Nguồn khác												
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16			
I	Kinh phí phòng, chống dịch Covid-19; hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19	648.693	523.807	473.725	358.031	99.852	40.000	218.179	115.694	50.082	174.304	135.224	-	135.224	122.375	-	8.144	4.705	39.080	
I	Kinh phí phòng, chống dịch (theo các Nghị quyết của Chính phủ: số 16/NQ-CP ngày 08/2/2021, số 17/NQ-CP ngày 09/02/2021, số 48/NQ-CP ngày 06/5/2021, số 58/NQ-CP ngày 08/6/2021, số 79/NQ-CP ngày 22/7/2021)	454.641	329.756	279.674	241.600	99.852	19.058	122.690	38.074	50.082	169.983	130.903	-	130.903	122.375	-	8.144	384	39.080	
a	Kinh phí thực hiện chế độ đặc thù	150.101	150.101	126.912	88.838	31.656	19.058	38.124	38.074	23.189	47.035	33.125	-	33.125	31.215	-	1.910	-	13.910	
b	Kinh phí mua sản thuốc, hóa chất, sinh phẩm, phương tiện phòng chống dịch	127.848	84.036	61.095	61.095	28.231	-	32.844	-	22.941	62.757	41.399	-	41.399	41.215	-	184	-	21.358	
c	Kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị y tế	74.855	54.808	54.618	54.618	20.286	-	34.332	-	190	33.277	33.227	-	33.227	30.286	-	2.707	234	50	
d	Kinh phí khác	101.837	40.811	37.049	37.049	19.659	-	17.390	-	3.762	26.914	23.152	-	23.152	19.659	-	3.343	150	3.762	
2	Kinh phí hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ	194.052	194.052	194.052	116.431	-	20.942	95.489	77.621	-	4.321	4.321	-	4.321	-	-	-	4.321	-	
	Trong đó: kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng tại Khoản 12 Mục II	137.246	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
3	Kinh phí thực hiện các chính sách của địa phương để phòng, chống dịch và hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do dịch bệnh Covid-19	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
II	Kinh phí đã bố trí để mua vắc xin theo Nghị quyết số 21/NQ-CP	22.964	29.853	29.853	22.964	22.964	-	-	6.889	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
	Tổng cộng	671.657	553.661	503.579	380.995	122.816	40.000	218.179	122.584	50.082	174.304	135.224	-	135.224	122.375	-	8.144	4.705	39.080	